

Số: /BC-THCS. LTT

Gò Vấp, ngày 19 tháng 05 năm 2021

(Mẫu 12)

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**  
**Năm học 2020 - 2021**

**I. Tình hình chung:**

**1) Tình hình nhân sự CBQL nhà trường:**

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm vào Ngành	Công tác được phân công	ĐTDD
1	Dương Hữu Đức	Hiệu trưởng	Đại học	1999	Bí thư Chi bộ	0982801809
2	Dương Thị Hương	P. Hiệu trưởng	Thạc sỹ	1991	P. Bí thư Chi bộ	0989005537
3	Hoàng Thị Ngoan	P. Hiệu trưởng	Đại học	1998	/	0394519765

**2) Tình hình giáo viên:**

STT	Bộ môn	Tổng số Giáo viên		Cân đối		Trình độ chuyên môn			
				Thừa	Thiếu	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	Khác
		Nam	Nữ						
1	Văn - Tiếng Việt		12			0	12	0	
2	Lịch Sử	3	1			1	2	1	
3	Địa Lý	1	4				5		
4	GDCD	1	2				2	1	
5	Tiếng Anh	2	7				9		
6	Tiếng Pháp								
7	Tiếng Trung								
8	Tiếng Nhật								
9	Toán	4	7			1	8	2	
10	Vật Lý	2	2				4		
11	Hoá học	1	3				3	1	
12	Sinh vật		5			0	5	0	
13	Công nghệ KTDV		2				2		
14	Công nghệ CN	1	1				1	1	
15	Công nghệ NN		1				1		
16	Tin học		3				3		
17	Nhạc	1	1					2	
18	Hoạ		2				2		
19	Thể dục	3	3			1	5		
<b>Tổng cộng</b>			19	56			3	64	8

**3) Học sinh: (Điền số liệu vào dòng thích hợp)**

Khối	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh	
		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ
Công lập	12	552	253	12	544	264	12	549	237	11	472	215
Ngoài công lập												

Học sinh		Số học sinh đầu năm		Số học sinh cuối năm học		Học sinh bỏ học trong năm		Số HS chuyển đến trong năm	Số HS chuyển đi trong năm	Học sinh dân tộc bỏ học trong năm	
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ			Tổng số	Nữ
Lớp 6	CL	567	258	552	253	6	2	6	15		
	NCL										
Lớp 7	CL	549	264	544	264	3	2	4	6		
	NCL										
Lớp 8	CL	558	239	549	237	10	4	3	2		
	NCL										
Lớp 9	CL	486	219	472	215	13	3	0	1		
	NCL										
Tổng cộng	CL	2160	980	2117	969	32	11	13	24		
	NCL										

**Tình hình học sinh bỏ học trong năm học 2020 - 2021**

Khối 6: 6/567. tỉ lệ 1.06% cao nhất là lớp : 6/12, tỉ lệ: 4.65%

Khối 7: 3/549. tỉ lệ 0.55% cao nhất là lớp : 7/8, tỉ lệ: 5.0%

Khối 8: 10/558. tỉ lệ 1.79% cao nhất là lớp : 8/9, tỉ lệ: 4/46%

Khối 9: 13/486. tỉ lệ 2.67% cao nhất là lớp : 9/9, tỉ lệ: 4.76%

**II. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng : (đối với đội ngũ CBQL, giáo viên và học sinh)**

1. Các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, các phong trào, các cuộc vận động đã tổ chức thực hiện tại đơn vị - Đánh giá kết quả.

- Phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được học tập xuyên suốt, tham gia tích cực các cuộc vận động vì người nghèo;

- Các giáo viên, công nhân viên tham gia học tốt lớp chính trị bồi dưỡng trong hè 2019 và làm bài thu hoạch có đánh giá;

- Tổ chức tốt các phong trào giáo dục chính trị tư tưởng: sinh hoạt dưới cờ NGLL với giáo viên và học sinh hàng tuần;

- Tổ chức tốt các ngày lễ kỷ niệm CMT8, Quốc khánh 2/9; 20/11; 22/12; 8/3; 26/3;

Giỗ tổ Hùng Vương...

+ Kết quả: Tạo được niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng - Nhà nước và Pháp

luật trong toàn thể Hội đồng sư phạm. Đẩy mạnh được phong trào thi đua “Hai tốt” quyết tâm xây dựng trường học tiên tiến xã hội chủ nghĩa.

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 - Khoá XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo - Đánh giá kết quả từng nội dung.

- Ban giám hiệu đã triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 - Khoá XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong đơn vị như:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo trong đội ngũ nhà trường;

- Chỉ đạo đổi mới quản lý, đổi mới pp dạy - học đến giáo viên nhằm hướng đến sự phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực học sinh, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh;

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

- Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời; Đảm bảo trung thực, khách quan về kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục- đào tạo;

- Công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo;

- Chất lượng nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong giáo dục và khoa học quản lý có nhiều tiến bộ.

+ Kết quả: 100% CB-GV-CNV thay đổi về phương pháp quản lý; phương pháp dạy học. 100% HS tham gia tích cực vào các tiết học. Chất lượng có nhiều tiến bộ so với năm trước.

3. Tổ chức thực hiện nội dung của các cuộc vận động do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động. Biện pháp thực hiện cho từng nội dung. Đánh giá kết quả từng nội dung.

- Thực hiện tốt việc tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Giáo dục an toàn trường học; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; cách sử dụng các trang mạng xã hội và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục những giá trị truyền thống tốt đẹp, giáo dục đạo đức, lối sống, tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách HCM”; “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt nghiêm túc những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Vận động gia đình, người thân thực hiện sống và làm việc theo pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng thông qua các ngày kỷ niệm lớn

với những nội dung và hình thức hoạt động phong phú, có ý nghĩa giáo dục.

+ Kết quả: 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt và nghiêm túc các cuộc vận động do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động.

4. Tổ chức thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “An toàn trường học”. Tư đánh giá xếp loại.(.....)

BGH đã xây dựng và thực hiện tốt nội dung kế hoạch phát động phong trào thi đua đến tất cả CB-GV-CNV về việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, và hiệu quả. Cụ thể:

- Dạy và học theo hướng phát huy năng lực, chủ động học tập của học sinh; dạy học tích cực; dạy học theo định hướng giáo dục STEM, TNST... phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, giúp các em tự tin trong học tập. Cụ thể: Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng thực hành, thực tế - giảm lý thuyết hàn lâm; quan tâm đặc biệt đến đối tượng học sinh chậm tiếp thu; tăng cường hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể, tham quan các di tích lịch sử, các cơ sở sản xuất, các khu sinh quyển, dã ngoại... nhằm giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lối sống cộng đồng, văn minh, hiện đại cho học sinh.

- Giáo dục nhân cách sống, lòng yêu nước, truyền thống dân tộc, học sinh còn được tham gia vào các hoạt động tập thể các câu lạc bộ năng khiếu về khoa học, ngoại ngữ, văn nghệ, TDTT, dã ngoại tham quan học tập; Tổ chức chơi các trò chơi dân gian; hầu hết các trường đều có các bàn cờ như ô ăn quan, cờ gánh, ... để học sinh có thể chơi trong các giờ nghỉ; Giới thiệu tấm gương sống đẹp, sống có ích và nghị trong các giờ sinh hoạt dưới cờ. Từ hoạt động này, nhiều đội hình tình nguyện của học sinh đã được thành lập một cách tự giác, tích cực để cùng tham gia các hoạt động công tác xã hội, giúp đỡ trẻ em khó khăn, nhất là các bệnh hiểm nghèo; Công tác tư vấn học đường là một hoạt động đã được đơn vị thực hiện nghiêm túc.

- Nhà trường đã xây dựng trường lớp xanh – sạch – đẹp, thân thiện, văn minh và an toàn, việc này được đơn vị quan tâm và phối hợp với lực lượng ở địa phương để xóa bỏ các điểm buôn bán lẻ đường quanh trường, phối hợp hoạt động với Công an các phường trong công tác an ninh trật tự trường học, nhất là trong việc đảm bảo trật tự cổng trường.

+ Kết quả: Thực hiện tốt.

5. Thực hiện chủ đề năm học, các biện pháp và hoạt động đã tổ chức thực hiện.

Kết quả đạt được.

BGH đã triển khai và thực hiện nghiêm túc chủ đề năm học, đã tổ chức tốt các hoạt động như sau:

- Thực hiện tốt chủ đề năm học “Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh tự hào truyền thống, tiến bước lên Đoàn”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường;

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xâm hại trẻ em;

+ Kết quả: Thực hiện tốt các hoạt động và chủ đề năm học. phong trào thiếu nhi tại đơn vị đã không ngừng lớn mạnh. Các chương trình công tác Đội được Liên đội triển khai bằng nhiều hình thức sôi nổi, thiết thực, tạo ra những sân chơi lành mạnh, bổ ích, góp phần động viên, khích lệ các em học sinh ra sức thi đua học tập, rèn luyện, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ.

### **III. Hoạt động chuyên môn:**

#### **1. Tình hình thực hiện chương trình: (theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT)**

## **1.1. Công tác tổ chức các hoạt động dạy học**

*(Các hoạt động chủ yếu, số liệu đã làm được; những biện pháp đã thực hiện có hiệu quả tốt, những khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục giải quyết, bài học kinh nghiệm)*

### **1.1.1. Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học**

- Tổ chức Hội nghị chuyên môn cấp tổ và cấp trường để bàn bạc đi đến thống nhất các chỉ tiêu chuyên môn và xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục;

- Chỉ đạo thực hiện Phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 của Phòng và Sở Giáo dục- Đào tạo Gò Vấp;

- Thực hiện tốt văn bản 3089/BGDĐT ngày 14/08/2020, mỗi tổ chuyên môn tổ chức thực hiện ít nhất một học kì 01 chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần 4;

- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh;

- Thực hiện tốt văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường;

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, trải nghiệm; triển khai công tác nghiên cứu khoa học, tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành của học sinh;

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn như: Lịch sử tổ chức tiết học ngoài nhà trường tại khu Di tích “Tìm hiểu về chùa Miếu nổi – Gò Vấp”.

- Chỉ đạo và tổ chức nghiêm túc các đợt kiểm tra định kì các môn kiểm tra theo đề chung;

- Thực hiện phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi theo kế hoạch.

+ Kết quả :

Thực hiện đầy đủ nội dung trong kế hoạch giáo dục và giáo dục địa phương trong các môn học, phương pháp dạy học tích cực “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học dự án, chủ đề;

Tổ chức tốt các tiết thao giảng chuyên đề (có 20 chuyên đề và 36 tiết dạy học theo chủ đề), tiết dạy tốt hàng tháng (450 tiết);

Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường (đạt 07/37 GV dự thi)

Đã ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học có 394 bài giảng điện tử, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử, trang tài nguyên trên trang web trường;

**- Tỷ lệ bài thi HKII**

+ Ngữ văn: 88.43%;	+ Lịch sử: 96.50%;	+ Địa lý: 96.88%;
+ GDCD: 98.96%	+ Tiếng Anh: 68.54%;	+ Toán: 85.97%
+ Vật lý: 95.70%;	+ Hóa học: 87.95%;	+ Sinh học: 92.73%
+ Công nghệ: 98.06%;	+ Tin học: 100%;	+ Thể dục: 100%;
+ Âm nhạc: 100%;	+ Mỹ thuật: 100%	

**- Tỷ lệ TBM HKII:**

+ Ngữ văn: 91.73%;	+ Lịch sử: 99.15%;	+ Địa lý: 98.82%;
+ GDCD: 99,34%;	+ Tiếng Anh: 87.25%;	+ Toán học: 89.56%;
+ Vật lý: 93.81%;	+ Hóa học: 94.61 %;	+ Sinh học: 97.64%;
+ Công nghệ: 99,34 %;	+ Tin học: 100 %;	+ Thể dục: 100%;
+ Mỹ thuật: 100%;	+ Âm nhạc: 100%.	

**- Tỷ lệ TBM Cả năm:**

+ Ngữ văn: 93.48%;	+ Lịch sử: 99.67%;	+ Địa lý: 99.29%;
+ GDCD: 99.62%;	+ Tiếng Anh: 89.4225%;	+ Toán học: 90.65%;
+ Vật lý: 93.48%;	+ Hóa học: 96.08 %;	+ Sinh học: 97.87%;
+ Công nghệ: 99,53 %;	+ Tin học: 100 %;	+ Thể dục: 100%;
+ Mỹ thuật: 100%;	+ Âm nhạc: 100%.	

1.1.2. Thực hiện chương trình SGK theo chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Sở và Bộ GDĐT. Chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng tinh giản nội dung dạy học và phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDĐT –GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh;

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục;

- Triển khai, hướng dẫn, in ấn các tài liệu, các văn bản của Bộ - Sở - PGD đến giáo viên về việc thực hiện cụ thể một số mục chuyên môn năm học 2020 – 2021 và yêu cầu các tổ - nhóm chuyên môn bàn bạc, thảo luận trong các buổi sinh hoạt tổ nhóm;

- Thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng tinh giản nội dung dạy học, nội dung

giảm tải của Bộ GD-ĐT, dạy học hướng đến phát triển năng lực học sinh;

- Thực hiện khoán chương trình, linh hoạt phân phối thời gian dạy học cho các nội dung khó, đặc biệt chú trọng khâu hướng dẫn học sinh tự học;

- Thực hiện tổ chức dạy học “theo hướng cá thể hóa đối tượng học sinh” dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình phù hợp với từng đối tượng học sinh.

+ Kết quả: Tất cả các bộ môn văn hóa thực hiện nghiêm túc đúng, đủ theo phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT trong năm học là 35 tuần; Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục theo định hướng đổi mới phương pháp và tinh giản nội dung dạy học, nội dung giảm tải của Bộ GD-ĐT, dạy học hướng đến phát triển năng lực học sinh.

1.1.3. Tổ chức giảng dạy tăng cường ngoại ngữ; dạy học tự chọn (môn tự chọn, chủ đề tự chọn); Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Tổ chức dạy tăng cường ngoại ngữ:

+ Ban giám hiệu thực hiện nghiêm túc VB số 1019/GDDT-VP ngày 12 tháng 4 năm 2016 về chuẩn đánh giá năng lực tiếng Anh cho học sinh;

+ Ban giám hiệu thực hiện nghiêm túc VB số 328/GDD-TrH về tiếp tục triển khai thực hiện Đề án năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh;

+ Ban giám hiệu thực hiện nghiêm túc hướng dẫn số 2234/GDDT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc lập kế hoạch giảng dạy chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài;

+ Ban giám hiệu thực hiện tốt kế hoạch số 131/KH-THCS LTT ngày 05 tháng 10 năm 2020 về kế hoạch thực hiện chương trình tiếng Anh giao tiếp với giáo viên bản ngữ. Tổ chức 8 lớp tăng cường tiếng Anh với người nước ngoài.

- Tổ chức dạy học tự chọn, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Dạy môn tự chọn: môn Tin học cho các khối lớp áp dụng chương trình giảng dạy của Bộ Giáo dục (tuần 2 tiết/ lớp). Thực hiện các chủ đề tự chọn áp dụng ở các khối và các bộ môn gồm chủ đề: bám sát việc rèn luyện học sinh yếu, kém ở các khối lớp 6 đến lớp 9.

Dạy môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật:

+ Việc giáo dục thể chất cho học sinh được nhà trường áp dụng ngay từ đầu năm học trong việc xây dựng nề nếp chuyên môn, hoạt động phong trào văn thể mỹ.

+ Nhà trường hình thành Câu lạc bộ, đội chuyên về thể dục như: bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bơi lội. Các tiết dạy áp dụng chính khóa được dạy hàng tuần và đầu giờ trong các buổi sinh hoạt, đầu tuần đều tổ chức dạy có bài hát tập thể, giáo viên dạy nhạc tổ chức 1 tháng cho học sinh học 2 bài phong trào theo chủ đề ngoài tiết dạy chính khóa trong lớp.

+ Bộ môn mỹ thuật cũng được giảng dạy chính khóa từ đầu năm, mỗi đợt sinh hoạt phong trào như 20/11 và Mừng Đảng – Mừng Xuân, ngày Hội truyền thống trường tổ chức học sinh vẽ tranh, làm báo tường.

+ Kết quả : Thực hiện tốt.

1.1.4. Tổ chức dạy-học và sinh hoạt 2 buổi/ngày (theo văn bản số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học).

- BGH thực hiện nghiêm túc công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH về Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

- BGH nghiêm túc tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày theo Kế hoạch số 122/KH-THCS Lý Tự Trọng ngày 01 tháng 9 năm 2020.

+ Kết quả : Thực hiện tốt.

## **1.2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.**

1.2.1. Việc triển khai thực hiện hình thức phương pháp “Bàn tay nặn bột” và dạy học theo chủ đề và các phương pháp dạy học tích cực khác; dạy học các chủ đề tích hợp liên môn.

- Thực hiện tốt việc triển khai các phương pháp dạy học tích cực, tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác;

- Triển khai và thực hiện tốt việc dạy học theo chủ đề tích hợp, học sinh vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn;

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập; cập nhật các phương pháp dạy học tích cực, tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép; tổ chức các tiết học ngoài nhà trường, ngoài lớp học;

- Các tổ bộ môn tích cực triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột và dạy học dự án. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; gắn việc thực hiện các phương pháp dạy học tích cực với việc xây dựng tiến trình dạy học theo định hướng đổi mới.

+ Kết quả : 100% tổ nhóm bộ môn đổi mới các pp dạy học tích cực, phát triển năng lực học sinh.

1.2.2. Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ. Công tác chỉ đạo của hiệu trưởng trong việc thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá; việc hướng dẫn các trường ban hành các văn bản quản lý chuyên môn; những định hướng trong đổi mới kiểm tra, đánh giá; tổ chức, quản lý công tác biên soạn, ra đề kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ...)

*- Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh:*

+ Thực hiện tốt đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 26/BGDĐT của Bộ GDĐT. Nhà trường căn cứ kế hoạch kiểm tra, đánh giá của các tổ/nhóm chuyên môn để xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá từng học kỳ và công khai cho học sinh, PHHS trên trang web của trường;

+ Thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT;

- Thực hiện tốt Quy chế kiểm tra đánh giá số 154 ngày 25 tháng 10 năm 2020 của trường THCS Lý Tự Trọng;

+ Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá được thực hiện thường xuyên thông qua các kế hoạch chuyên môn; Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; các tiết dạy học trên lớp; các tiết học ngoài lớp học; các tiết học nhà trường; Các tiết dạy học chú trọng phiếu quan sát đánh giá năng lực học tập của học sinh); kiểm tra đổi mới công tác quản lý tổ nhóm theo nghiên cứu bài học; kiểm tra giáo viên thông qua hoạt động sư phạm...

+ Bộ phận chuyên môn hàng tháng đều họp rút kinh nghiệm và đề ra công tác hoạt động chuyên môn tháng;

+ Tổ nhóm chuyên môn họp định kỳ rút kinh nghiệm và bàn kế hoạch phương hướng

hoạt động của tổ nhóm theo nghiên cứu bài học;

+ Lập ngân hàng đề kiểm tra 1 tiết ở tất cả các bộ môn (2 đề/1 bài KT) phân công cụ thể người phụ trách về việc duyệt đề, bảo mật đề;

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng quy chế.

- Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ:

+ Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;

+ Kết quả: thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, đảm bảo khách quan và công bằng. Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ nghiêm túc, đúng quy chế.

1.2.3. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương; lồng ghép, tích hợp các nội dung vào một số các môn học theo chỉ đạo của Sở và Bộ GDĐT (tham khảo các qui định về dạy học tích hợp tại địa chỉ: <http://gdtrunghoc.hcm.edu.vn/day-hoc-tich-hop-c41454.aspx>).

- Ban giám hiệu đã triển khai văn bản Số: 5977/BGDĐT-GDTrH V/v: Hướng dẫn thực hiện nội dung GD địa phương ở cấp."Hoạt động giáo dục phải được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội";

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở và Bộ GDĐT về các công tác giáo dục Chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; Hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông; Hướng dẫn thực hiện nội dung GD địa phương ở cấp THCS; Công tác Phòng chống tai nạn, thương tích; Các thông tin về hướng dẫn Giáo dục kỹ năng sống; Văn bản chỉ đạo về nội dung dạy học tích hợp Bảo vệ môi trường; Hướng dẫn nội dung tích hợp Phòng cháy - chữa cháy trong trường học; Thông tin - Tài liệu dạy học tích hợp Bảo vệ động vật hoang dã; Tài liệu giáo dục nội dung phòng chống tham nhũng trong môn Giáo dục công dân cấp trung học phổ thông; Giáo dục tích hợp: Phòng chống tham nhũng trong nhà trường;

- Ban giám hiệu chuẩn bị tài liệu dạy học. Hướng dẫn giáo viên căn cứ tài liệu đã được phê duyệt để soạn giáo án và tiến hành giảng dạy;

- Kết hợp dạy học trên lớp với tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội địa phương cho học sinh và thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá như các phần khác trong chương trình bộ môn và sử dụng kết quả để đánh giá, xếp loại học sinh từng học kì và cuối năm học.

+ Kết quả: Thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương; lồng ghép, tích hợp các nội dung vào một số môn học, triển khai nội dung “Sử dụng di sản trong dạy học Lịch sử, Địa lí và Âm nhạc”.

1.2.4. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lí, các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà trường và các hoạt động giáo dục; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý; biện pháp và kết quả xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới hoạt động tổ chuyên môn trong nhà trường.

- Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học, khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử, trang tài nguyên trên trang web trường; Ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; khuyến khích giáo viên khai thác

thông tin trên mạng;

- Nhà trường trang bị tốt cơ sở vật chất theo hướng hiện đại dạy học qua việc trang bị 2 máy chiếu thông minh H-PEC IB;

- Tập huấn cho 79 giáo viên UDCNTT vào quản lý;

- Thực hiện có hiệu quả việc quản lý điểm, xếp loại học sinh bằng vi tính, thông tin kết quả học tập của học sinh trên mạng thông qua trang web của trường.

+ Kết quả :

Đa số giáo viên và học sinh sử dụng thành thạo máy vi tính trong tất cả các giờ dạy và học;

Học sinh có thể tham khảo tại phòng máy hoặc ở giờ chính các kiến thức phổ thông lấy từ mạng xuống;

Thực hiện có hiệu quả việc quản lý điểm, xếp loại học sinh bằng vi tính, thông tin kết quả học tập của học sinh trên mạng thông qua trang web của trường và Trường có học sinh giỏi cấp quận môn Tin học.

1.2.5. Tổ chức các hoạt động báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ ... (Hình thức tổ chức, nơi tổ chức, thời gian, số giáo viên tham gia, đánh giá kết quả).

- **Tổ chức chuyên đề:**

<b>Thời gian</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên chủ đề</b>	<b>Khối</b>	<b>GV thực hiện</b>
09/2020	Chuyên đề	PP DH STEM: Tỉ số lượng giác của góc nhọn trong tam giác vuông.	9	Nguyễn Thành Trung
09/2020	Chuyên đề	PPGD STEM: Lập trình Pascal xuất kết quả hình ảnh	8	Vũ Thị Thoan
10/2020	Chuyên đề	PPTHNNT: Tìm hiểu về chùa Miếu nổi – Gò Vấp	8	Vũ Trung Tâm
11/2020	Chuyên đề	PPDHDHSTEM:: Chủ đề người lính: Bài Ánh trăng	9	Nguyễn Thanh Tâm
11/2020	Chuyên đề	PPDHDHSTEM: Unit 7 -Your house “Our life”	6	Trần Ngọc Phán
11/2020	Chuyên đề	PPGD STEM Kim loại sắt	9	Nguyễn Thị Ngọc Mai
11/2020	Chuyên đề	PPDHDHSTEM: Món quà từ vỏ đá vôi.	7	Đào Hồng Quế
11/2020	Chuyên đề	PPGD STEM: Sản xuất và bảo quản giống cây trồng	7	Nguyễn Thị Hằng
11/2020	Chuyên đề	PPDH ĐH STEM: “Mẹ yêu con”.	9	Nguyễn Thị Hoàng Thương
11/2020	Chuyên đề	PPGD STEM Kim loại sắt	9	Nguyễn Thị Ngọc Mai
02/2021	Chuyên đề	PPDH T. HỢP: “GD QP về biển đảo VN”	7	Ngô Thị Quỳnh Như
02/2021	Chuyên đề	PPDH ĐH STEM: Dinh dưỡng và thức ăn	8	Cao Thị Thanh Xuân
02/2021	Chuyên đề	PPGD STEM: Lập trình Pascal tạo ra sản phẩm chạy chữ trên màn hình	8	Nguyễn Thị Hà
03/2021	Chuyên đề	Dạy học Tiếng Việt “Bài Liệt kê ”	7	Nông Thị Hòa

03/2021	Chuyên đề	PPDH ĐH STEM Unit 13: Activities	7	Nguyễn Thị Kim Hương
03/2021	Chuyên đề	PPGD STEM:Hình hộp chữ nhật	8	Phan Thị Thanh Huyền
03/2021	Chuyên đề	PPGD STEM: Các tác dụng của dòng điện.	7	Hà An Phú
03/2021	Chuyên đề	PPGD STEM: Xây dựng thực đơn	6	Thân Thị Hoa Niên
03/2021	Chuyên đề	PPDH ĐH STEM: Vẽ chân dung	8	Lê Thị Hải Hưng

**- Dạy học chủ đề:**

<b>Thời gian</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên chủ đề</b>	<b>Khối</b>	<b>GV thực hiện</b>
09/2021	Chủ đề	PPTNST: Văn bản nhật dụng “Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em”	9	Vũ Thị Ngọc Lan
09/2020	Chủ đề	PPBTNB: Lao động việc làm chất lượng cuộc sống	9	Tôn Nữ Bảo Châu
09/2020	Chủ đề	PPBTNB: Unit 1 Read (My Friends)	8	Trần Thị Ngọc Minh
09/2020	Chủ đề	PPTNST: Tính chất hóa học của axit	9	Trần Thị Hồng Hạnh
09/2020	Chủ đề	PPBTNB: Đọc và vẽ hình chiếu của các khối tròn xoay	8	Nguyễn Hoàng Vũ
09/2020	Chủ đề	PPBTNB: Động vật nguyên sinh	7	Đào Hồng Quế
09/2020	Chủ đề	PPMRKGLH: Vai trò tích cực của Cán sự lớp trong tập luyện đội hình đội ngũ.	7	Huỳnh Lê Thanh Sang
10/2020	Chủ đề	PPTNST: Cô bé bán diêm ( tiết 2)	8	Đỗ Thị Lường
10/2020	Chủ đề	PPBTNB: Unit 5 - Things I do (Section A)	6	Nguyễn Thành Hưng
10/2020	Chủ đề	PPBTNB: Tổng ba góc của một tam giác	7	Nguyễn Văn Hoài
10/2020	Chủ đề	PPTNST: Sự biến đổi chất	8	Nguyễn Lưu Ánh Hồng
10/2020	Chủ đề	PP BTNB: Cơ chế xác định giới tính	9	Vũ Ngọc Giang
10/2020	Chủ đề	PPTNST: Lựa chọn trang phục	6	Đỗ Thị Thanh Loan
10/2020	Chủ đề	PPBTNB: Sử dụng biến trong chương trình	8	Nguyễn Thị Hà
10/2020	Chủ đề	PPTNST: Phát huy tính tích cực của học sinh thông qua bài thể dục phát triển chung.	6	Lê Thị Thảo
11/2020	Chủ đề	PPBTNB: Môi trường hoang mạc	7	Trương Thị Thảo
11/2020	Chủ đề	PP MRKGLH: Vuông góc đến song song	7	Huỳnh Thị Thu Hà
11/2020	Chủ đề	PPBTNB: Microsoft Word	7	Nguyễn Tri Thị Tâm

02/2021	Chủ đề	PPBTNB : Dạy học Tiếng Việt “Nhân hóa”.	6	Trần Thị Yến
02/2021	Chủ đề	PPDH T. HỢP: “GD QP về biển đảo VN”	7	Ngô Thị Quỳnh Như
02/2021	Chủ đề	PPTNST: Unit 6: The Environment (Getting started)	9	Chu Thị Hồng
02/2021	Chủ đề	PPTNST: Tỉ lệ thuận	7	Phan Thị Mai Hương
02/2021	Chủ đề	PPBTNB: Điện tích	7	Lê Thị Thanh Hà
02/2021	Chủ đề	PPBTNB: Thiết bị chiếu sáng	8	Huỳnh Thị Phương Ngọc
02/2021	Chủ đề	PPMRKGLH: Mái trường mến yêu	7	Nguyễn Đình Tuấn
03/2021	Chủ đề	PPDH ĐH STEM: Bảo vệ tài nguyên sinh vật Việt Nam	8	Trần Hải Đăng
03/2021	Chủ đề	PPMRKGLH: Tìm hiểu môi trường và ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật.	9	Vũ Ngọc Giang
03/2021	Chủ đề	PPTNST: Microsoft Excel (tiết 2)	7	Nguyễn Tri Thị Tâm
04/2021	Chủ đề	PPTNST: “Tập làm thơ năm chữ”	6	Trần Thị Thúy Nga
04/2021	Chủ đề	PPBTNB: LSVN thời kì chống Pháp	6	Lê Minh Trí
04/2021	Chủ đề	PPMRKGLH: Wonders of the world	8	Phan Thị Phương Tâm
04/2021	Chủ đề	PPBTNB: Hình trụ	9	Thái Thị Phương Thảo
04/2021	Chủ đề	PPTNST: Cấu tạo chất	8	Nguyễn Huy Hiệp
04/2021	Chủ đề	PPTNST: Trải nghiệm sáng tạo thơm mâm giá đỗ	6	Trần Thị Ngọc Trâm
04/2021	Chủ đề	PPMRKGLH: Thiết bị điện trong gia đình	8	Huỳnh Thị Phương Ngọc
04/2021	Chủ đề	PPTNST: Sử dụng Array ... Of, biết sử dụng câu lệnh ghép:	6	Nguyễn Thị Hà
04/2021	Chủ đề	PPTNST: Tạo hứng thú cho học sinh trong thi đấu Bóng chuyền.	8	Trần Thị Ngọc Huyền

+ Kết quả: có 19 chuyên đề Tốt; có 37 tiết dạy học chủ đề ĐG: Tốt.

1.2.6. Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.

BGH nghiêm túc triển khai các văn bản đổi mới sinh hoạt chuyên môn tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo công văn số 958/PGDĐT về hướng dẫn thực hiện cụ thể một số nhiệm vụ chuyên môn giáo dục trung học năm học 2020 -2021 nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường. Cụ thể:

\* Về đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện tốt các phương pháp dạy học tích cực, tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; Mỗi tổ bộ môn tích cực triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột và dạy học dự án. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học

theo dự án trong các môn học; Chú ý gắn việc thực hiện các phương pháp dạy học tích cực với việc xây dựng tiến trình dạy học theo định hướng đổi mới;

- Thực hiện tốt các phương pháp dạy học tích cực với việc xây dựng tiến trình dạy học theo định hướng đổi mới: *Nêu tình huống xuất phát – Xây dựng phương án giải quyết – Thực hiện phương án – Báo cáo kết quả - Đúc kết, mở rộng, chuyển tiếp nhiệm vụ.*

- Thực hiện tốt chương trình, chủ động, linh hoạt và xây dựng các chủ đề dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống. Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình theo quy định, cần chú trọng phát triển năng lực;

- Thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh;

- Tổ chức thực hiện tốt văn bản số 2998/GDDT-GDTRH ngày 18/8/2017 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục Stem trong trường trung học năm học 2017-2018; nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

- Tổ chức thực hiện tốt công văn số 3255/GDDT-TrH ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Sở giáo dục và Đào tạo; công văn số 988/GDDT ngày 14 tháng 9 năm 2017 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp; Kế hoạch số 133/KH-THCS.LTT ngày 03 tháng 10 năm 2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học năm học 2020-2021;

- Thực hiện tốt việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hóa các hình thức học tập; các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh;

- Thực hiện công tác phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn;

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

*\* Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học*

- Thực hiện tốt công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học của Bộ GDĐT;

- Thực hiện tốt việc đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học tích cực, tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép; tổ chức các tiết học ngoài nhà trường, ngoài lớp học;

- Tổ chức tốt các buổi hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn để giáo viên có thể nâng cao trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm;

- Thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt các tiết thao giảng, chuyên đề đối với các bài khó, vận dụng tích cực phương pháp dạy học tích cực nhằm bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên;

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, Ban giám hiệu tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm chỉ đạo thực hiện có chất lượng việc đổi mới SHCM theo hướng nghiên cứu bài học; có kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, chú ý việc đổi

mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn qua các chuyên đề, tiết thao giảng;

- Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT vào việc tổ chức SHCM ở các tổ thông qua các buổi sinh hoạt bồi dưỡng chuyên môn trực tuyến nhằm đổi mới hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn để nâng cao hiệu quả, chất lượng chuyên môn;

- Tổ chức nghiêm túc việc rút kinh nghiệm sau các tiết thao giảng, chuyên đề yêu cầu người dự giờ tập trung quan sát hoạt động của học sinh; trên cơ sở nhận xét góp ý hoạt động của học sinh tư vấn, định hướng cách thức tổ chức giảng dạy của giáo viên;

- Thực hiện tốt việc triển khai cho giáo viên dạy học theo chủ đề tích hợp, học sinh vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn;

- Các tổ, nhóm thực hiện nghiêm túc việc chủ động chọn lựa bài học và tổ chức tìm hiểu, thiết kế bài dạy thành các hoạt động của học sinh. Bài dạy được thiết kế linh hoạt, sáng tạo, chủ động, không lệ thuộc vào SGK và các bước lên lớp. Chủ động trong việc xác định mục tiêu dạy học, tự quyết định việc chọn tài liệu dạy học, nội dung dạy học, tư liệu dạy học, thời lượng, phương pháp và kỹ thuật dạy học, đồ dùng dạy học thích hợp, chọn lựa giáo viên dạy minh họa bài học;

- Tổ chức tốt các hoạt động học tập được thiết kế, nhằm thực hiện mục tiêu của bài học, tạo điều kiện cho mọi học sinh tham gia vào quá trình học tập và nâng dần kết quả học tập của học sinh, phát huy sự tự tin, mạnh dạn, thân thiện của học sinh trong giờ học, phát triển năng lực vận dụng thực tiễn và sáng tạo của học sinh;

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tốt việc thao giảng (1 lần/ tháng), chuyên đề (1 lần/ học kỳ) theo hướng nghiên cứu bài học nhằm tạo điều kiện để giáo viên tiếp cận các phương pháp dạy học tích cực, học hỏi chia sẻ kinh nghiệm tổ chức các hoạt động dạy học nhằm phát huy tính chủ động của học sinh. Sau dự giờ thao giảng: nhận xét rút kinh nghiệm về tổ chức dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh.

+ Kết quả: Thực hiện tốt và nghiêm túc việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.

1.2.7. Việc thực hiện Quy định về Dạy thêm, học thêm: công tác phổ biến các qui định về dạy thêm học thêm của các cơ sở giáo dục; việc chấp hành các qui định về dạy thêm, học thêm của giáo viên; việc giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo các cá nhân vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm (nếu có).

- Nhà trường **không** tổ chức tham gia việc dạy thêm học thêm trong nhà trường;

- Ban lãnh đạo Nhà trường phổ biến và thông tin các văn bản Bộ; Sở; Phòng GD-ĐT về các qui định về dạy thêm học thêm khi tham gia các cơ sở giáo dục bên ngoài nhà trường; việc chấp hành các qui định về dạy thêm, học thêm của giáo viên.

+ Kết quả: Không có giáo viên vi phạm về dạy thêm, học thêm theo quy định.

1.2.8. Việc phổ biến các qui định về giáo dục hòa nhập, việc tổ chức triển khai cá điều kiện đảm bảo để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông (học nghề, TCCN, CĐ, ĐH). Các chế độ, chính sách, việc tạo điều kiện đối với học sinh diện dân tộc thiểu số.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác Giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và

giáo viên trong dạy học hòa nhập. Hiện nay nhà trường có 20 học sinh đang học hòa nhập (lớp 6: 03; lớp 7: 06; lớp 8: 06; lớp 9: 05);

- Thực hiện tốt việc phân công GVCN, GVBM, cán bộ y tế và GV tâm lý quan tâm, chăm sóc, động viên, khuyến khích việc học tập và tham gia các hoạt động của học sinh học hòa nhập;

- Xây dựng tốt môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn;

- Áp dụng tốt có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho trẻ có các dạng tật khác nhau. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật;

- Thực hiện nghiêm túc đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT;

- Áp dụng tốt quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế;

- Thực hiện nghiêm túc tốt việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

+ Kết quả: Thực hiện tốt và nghiêm túc các qui định về giáo dục hòa nhập.

1.2.9. Các hoạt động chủ động của đơn vị trong thực hiện đổi mới căn bản, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ chức tốt các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị trong toàn đơn vị;

- Triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 - Khoá XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Tổ chức thực hiện tốt những nội dung của các cuộc vận động do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động;

- Tổ chức thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và đảm bảo “An toàn trường học”;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ đề năm học;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình (theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT);

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS;

+ Kết quả: Nhà trường thực hiện tốt các hoạt động chủ động trong việc thực hiện đổi mới căn bản, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2.10. Tình hình thực hiện đổi mới hình thức dạy học. (dựa vào phương hướng năm học)

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hóa các hình thức học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh;

- Tổ chức tốt các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến trên online K12, trường học kết nối;

- Tổ chức tốt cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giao nhiệm vụ

hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường như: dạy học chủ đề, chuyên đề dự án, định hướng giáo dục Stem, dạy học trải nghiệm sáng tạo;

- Thực hiện nghiêm túc VB số 3245/GDĐT-TrH về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn như: Lịch sử và Sinh học tổ chức tiết học ngoài nhà trường tại khu Công nghiệp 4.0 dành cho học sinh khối 6 - 7;

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

+ Kết quả: Chất lượng giáo dục có nhiều tiến bộ, tạo niềm tin trong phụ huynh học sinh và toàn xã hội; đẩy mạnh thi đua “dạy tốt, học tốt” hướng đến việc xây dựng trường học trường tiên tiến.

1.2.11. Tình hình thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục Stem?

- BGH, GV bộ môn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn dạy học theo định hướng giáo dục Stem do PGD, Sở GD tổ chức;

- Triển khai và thực hiện tốt văn bản số 2998/GDĐT-GDTRH ngày 18/8/2017 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục Stem trong trường trung học;

- Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 146/KH-THCS LTT ngày 8 tháng 10 năm 2020 Trường THCS Lý Tự Trọng về kế hoạch giáo dục STEM;

- Nhà trường đã tổ chức 2 tiết thao giảng mẫu dạy học theo định hướng giáo dục Stem cấp trường (HKI: Hóa học; HKII: Vật lý);

- Tổ nhóm bộ môn đã vận dụng dạy học theo định hướng giáo dục Stem trong các tiết dạy học;

+ Kết quả: 100% các tiết học có vận dụng đổi mới định hướng giáo dục Stem, tạo được cơ hội cho học sinh được trải nghiệm và phát triển năng lực tư duy học tập.

## **2. Về tổ chức dạy nghề phổ thông, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, GDNGLL, phân luồng học sinh.**

2.1. Tổ chức dạy nghề Phổ thông.

- Thực hiện tốt và nghiêm túc kế hoạch dạy nghề phổ thông; triển khai mô hình giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương nhằm tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Chương trình dạy nghề phổ thông thực hiện từ 15/9/2020 đến 10/5/2021; thi lý thuyết nghề THCS dự kiến tổ chức vào ngày 25/05/2021;

- Nhà trường tổ chức tốt cho 100% học sinh lớp 8 tham gia học nghề đầy đủ, thực hiện chuyên cần và duy trì sĩ số lớp từ đầu đến cuối khóa học;

- Thực hiện chương trình dạy nghề 3 tiết/buổi/tuần;

- Đội ngũ giáo viên dạy nghề được đào tạo chính qui (4 GV tốt nghiệp ĐHSP); 4 GV dạy trên tổng số 17 lớp nghề. Trong đó có 9 lớp (Điện); 04 lớp (Nấu ăn); 04 lớp (Thủ công) bình quân số tiết dạy Công nghệ và Nghề Phổ thông là 29 tiết/ GV. Số lượng học sinh tham gia học là: 537 (Điện nhà: 306; Nấu ăn: 125; Thủ công: 106);

- CSVC phục vụ công tác dạy nghề : có đủ phòng học cho các bộ môn dạy nghề Điện – Thủ công – Nấu ăn; nhà trường đã trang bị cơ sở vật chất, dụng cụ, đồ dùng dạy

học khá đầy đủ và thường xuyên có kế hoạch bảo dưỡng, mua sắm bổ sung nhằm đảm bảo học sinh có điều kiện thực hành tốt;

+ Kết quả: Thực hiện tốt các chuyên đề, thao giảng tại đơn vị là 9 (Điện: 05; Thủ công: 02; Nấu ăn: 02); Số tiết dự giờ: 77; Đồ dùng dạy học tự làm: 25; Có 537 học sinh đủ điều kiện tham gia các lớp dạy nghề Phổ thông của nhà trường- Điểm TBM: Điện: 100%; Nấu ăn: 100%; Thủ công: 100%; TBM nghề: Đạt yêu cầu 100 %; Tổng số học sinh dự thi nghề năm học 2020 - 2021 là: 455 học sinh dự thi (Điện: 257; nấu ăn: 113; Thủ công: 85).

## 2.2. Tổ chức giáo dục hướng nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc quyết định của Hiệu trưởng, thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh;

- Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở;

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình khung của Bộ GD - ĐT, bám sát phân phối chương trình chi tiết do Phòng giáo dục chỉ đạo, thực hiện đầy đủ các tiết thực hành, không cắt xén, bỏ bài;

- Nhà trường trang bị đầy đủ CSVN, trang thiết bị phục vụ dạy chương trình công nghệ theo danh mục tối thiểu của Bộ GD - ĐT. Lắp đặt các phương tiện, thiết bị, tủ thuốc y tế, PCCC... đảm bảo an toàn lao động và chăm sóc sức khỏe cho học sinh;

- Thực hiện đầy đủ nội dung báo cáo hướng nghiệp theo qui định. Nhà trường đã sinh hoạt 3 bài hướng nghiệp theo 3 chủ đề như sau :

+ Chủ đề 1 : Chọn nghề có cơ sở khoa học ( cuối tháng 10)

+ Chủ đề 2 : Thế giới nghề nghiệp quanh ta ( tháng 12 )

+ Chủ đề 3 : Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS ( tháng 3 )

- Tham quan hướng nghiệp: Nhà trường tổ chức cho học sinh lớp 8,9 tham quan hướng nghiệp tại trường nghề Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh;

- Tổ chức tốt tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh: Nhà trường đã thực hiện công tác tư vấn nghề cho học sinh lớp 8 từ đầu năm học nhằm giúp các em lựa chọn nghề học. Tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 9 sau khi có kết quả kiểm tra học kỳ , tư vấn cho học sinh và cha mẹ các em cơ sở để chọn các nguyện vọng khi thi tuyển lớp 10, giới thiệu một số trường trung cấp dạy nghề... để các em theo học.

+ Kết quả: Thực hiện tốt việc tổ chức giáo dục hướng nghiệp THCS.

## 2.3. Thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Thực hiện tốt hoạt động giáo dục giáo dục ngoài giờ lên lớp theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 của Bộ GD&ĐT;

- Thực hiện tốt thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDDT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở đơn vị;

- Ban lãnh đạo đã tổ chức tốt các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phần bắt buộc theo qui định;

- Tổ chức tốt tiết thao giảng chuyên đề hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm cách tổ chức

có chất lượng tiết hoạt động giáo dục NGLL phần bắt buộc (2 tiết/tháng).

- Tổ chức tốt tiết hoạt động NGLL phần tự chọn phù hợp với đặc điểm từng khối lớp;

- Tổ chức tốt lớp bồi dưỡng GVCN về kỹ năng tổ chức sinh hoạt tập thể, cách tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh;

- Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyên mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm;

- Thực hiện tốt nội dung dạy học trong chương trình hiện hành, xây dựng dạy học phù hợp chuẩn kiến thức và kỹ năng xây dựng các chủ đề dạy học ngoài nhà trường phù hợp với nội dung kiến thức đáp ứng được tiêu chí của tiết học ngoài nhà trường;

- Các hình thức trải nghiệm tham quan, thực địa, các hoạt động xã hội, các hoạt động tình nguyện, tổ chức trò chơi vận động, hội trại đều có xây dựng kế hoạch cụ thể, đảm bảo khoa học và an toàn cho học sinh;

- Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh kết hợp với việc tổ chức các hoạt động ngoài nhà trường với 5 nhóm nội dung như: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật; Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, nhà trường tập trung thực hiện nội dung chính: Tiết học đối với học sinh học buổi 2 (tiết học phát triển kỹ năng qua các môn học văn thể mỹ); tiết học ngoài nhà trường; tiết học dạy học dự án; học sinh nghiên cứu khoa học; tiết học mở; duy trì các câu lạc bộ trong nhà trường;

- Tổ chức các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục NGLL như: Chủ đề tháng 9 (Truyền thống nhà trường) và Lồng ghép nội dung: Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS trong chương trình GDHN lớp 9;

+ Kết quả: 100% Học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục chung của nhà trường. Nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

#### 2.4. Tổ chức phân luồng học sinh sau THCS.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phân luồng học sinh từ đầu năm học ;

- Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh qua các năm ;

- Thực hiện các test trắc nghiệm về hứng thú học tập, hứng thú nghề nghiệp, tâm sinh lý học sinh lớp 9 ;

- Tổ chức báo cáo, sinh hoạt các bài hướng nghiệp theo qui định ;

- Thống kê số liệu phân luồng học sinh thi tuyển vào lớp 10 và theo dõi kết quả vào các trường THPT ;

- Nhà trường có thực hiện hồ sơ phân luồng học sinh và theo dõi trong 3 năm ;

- Làm tốt công tác tư vấn khi hướng dẫn học sinh và PHHS khi làm đơn, chọn nguyện vọng vào lớp 10; Cung cấp các thông tin về các trường THPT, CNKT, Cao đẳng công nghiệp nghề.

+ Kết quả: Thực hiện tốt công tác tổ chức phân luồng học sinh sau THCS.

### 3. Thực hiện qui chế chuyên môn tại đơn vị:

#### 3.1. Quản lý hồ sơ học vụ

- Tổ chức nghiêm túc việc kiểm tra, ghi điểm, đánh giá xếp loại, vào sổ, phê học bạ, ký xác nhận của Hiệu trưởng;
- Thực hiện nghiêm túc thủ tục chuyển trường, tiếp nhận học sinh theo đúng Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT;
- Cập nhật thông tin đầy đủ sổ đăng bộ và hoàn tất vào cuối tháng 10;
- Thường xuyên cập nhật đầy đủ sổ chuyển đi, chuyển đến, sổ ghi đầu bài;

### 3.2. Quản điểm số. Thực hiện Quản lý điểm bằng phần mềm.

- Trường đã Ban hành Quyết định 264/QĐ-THCSLTT ngày 12 tháng 10 năm 2020 về Quy chế sử dụng Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử; Xây dựng Kế hoạch 203/KH-THCS.LTT ngày 12 tháng 10 năm 2020 về thực hiện kiểm tra đánh giá việc ghi điểm, lưu điểm và in sổ điểm điện tử; Quyết định 205/QĐ-THCS.LTT ngày 12 tháng 10 năm 2020 về phân công Tổ phụ trách quản lý và sử dụng Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch 198/KH-THCS.LTT ngày 12 tháng 10 năm 2020 về thực hiện ghi điểm, lưu điểm và in sổ điểm điện tử; Quyết định 206/QĐ-THCS.LTT ngày 12 tháng 10 năm 2020 về phân công nhập điểm trên phần mềm quản lý điểm.

- Định kỳ hàng tháng thực hiện kiểm tra việc quản lý sử dụng sổ gọi tên và ghi điểm điện tử cụ thể như sau :

+ Tháng 8, 9: Kiểm tra việc cập nhật dữ liệu trên công C2 như: tên học sinh, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, tên cha mẹ, nghề nghiệp, địa chỉ, số điện thoại phải đảm bảo đầy đủ và chính xác từng thông tin. Kiểm tra việc điểm danh học sinh cuối tháng;

+ Tháng 10: Kiểm tra việc điểm danh học sinh cuối tháng. Kiểm tra việc cập nhật điểm giữa học kỳ I của học sinh toàn trường. Đảm bảo nguyên tắc quản lý điểm và tính chính xác về điểm số, kết quả học tập, hạnh kiểm của học sinh.

+ Tháng 11: Kiểm tra việc điểm danh hàng tháng của học sinh nhằm đảm bảo duy trì sĩ số lớp học trong toàn trường.

+ Tháng 12: Kiểm tra việc cập nhật điểm cuối học kỳ I của Giáo viên bộ môn, điểm trung bình các môn, xếp loại học lực, hạnh kiểm, danh hiệu của học sinh toàn trường. Kiểm tra việc in ấn, lưu trữ của văn phòng nhà trường về sổ gọi tên ghi điểm học kỳ I.

+ Tháng 1;2: Kiểm tra việc điểm danh học sinh cuối tháng. Kiểm tra việc cập nhật điểm giữa học kỳ của học sinh toàn trường. Đảm bảo nguyên tắc quản lý điểm và tính chính xác về điểm số, kết quả học tập, hạnh kiểm của học sinh;

+ Tháng 3;4: Kiểm tra việc điểm danh hàng tháng của học sinh nhằm đảm bảo duy trì sĩ số lớp học trong toàn trường;

+ Tháng 5: Kiểm tra việc cập nhật điểm cuối học kỳ II của Giáo viên bộ môn, điểm trung bình các môn, xếp loại học lực, hạnh kiểm, danh hiệu của học sinh toàn trường. Kiểm tra việc in ấn, lưu trữ của văn phòng nhà trường về sổ gọi tên ghi điểm học kỳ II và cả năm.

### 3.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông;
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình SGK theo chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ và Sở GD-ĐT;
- Chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng tinh giản nội dung dạy học và phát triển năng lực học sinh;

- Tất cả các bộ môn văn hóa thực hiện nghiêm túc đúng, đủ theo phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT trong học kỳ I: 18 tuần.; học kỳ II :17 tuần.

### 3.4. Quản lý chuyển trường và tiếp nhận học sinh :

- Việc chuyển trường thực hiện đúng theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT Về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Thực hiện tốt việc chuyển trường, thông báo rộng rãi đến nhà trường và phụ huynh học sinh, nhằm đảm bảo quyền học tập chính đáng của học sinh, đồng thời ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực có thể nảy sinh. Không cưỡng ép hoặc gợi ý học sinh trường mình chuyển sang trường khác.

- Việc chuyển trường được thực hiện khi kết thúc học kỳ của năm học hoặc trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới.

### 3.5. Quản lý hồ sơ học sinh diện hòa nhập, học sinh diện chính sách

- Ban giám hiệu đã tổ chức triển khai các điều kiện đảm bảo để học sinh khuyết tật được tham gia học giáo dục hòa nhập (theo Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ) đến Hội đồng sư phạm;

- Thực hiện đổi mới PPDH hòa nhập có hiệu quả, sử dụng các biện pháp giáo dục phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ khuyết tật học hòa nhập;

- Chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục giáo dục hòa nhập an toàn, chất lượng và hiệu quả cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật, giáo dục học sinh bình thường lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn.

+ Kết quả: Thực hiện tốt các qui định về giáo dục hòa nhập. Có 20 học sinh diện hòa nhập ( K6: 03; K7: 06; K8:06; K 9: 05) đủ hồ sơ.

### 3.6. Công khai chất lượng giáo dục.

- Hiệu trưởng thực hiện công khai chất lượng giáo dục vào đầu năm, giữa kỳ và cuối năm đầy đủ.

### 3.7. Thông tin giữa nhà trường và Cha mẹ học sinh.

- Thường xuyên thông tin kịp thời các vấn đề liên quan đến giáo dục của Nhà trường đến Cha mẹ học sinh vào đầu năm học, giữa kỳ và cuối năm.

+ Kết quả: Thực hiện tốt qui chế chuyên môn tại đơn vị.

### 3.8. các vấn đề khác có liên quan: Không có.

## 4. Ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học:

### 4.1. Thực hiện trường học kết nối.

- Triển khai đến giáo viên và học sinh tham gia tích cực trên mạng “Trường học kết nối” của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học, khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử, trang tài nguyên trên trang web trường;

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức;

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia trao đổi kinh nghiệm ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khuyến khích giáo viên khai thác thông tin trên mạng;

- Tạo điều kiện cho CMHS tham gia thư điện tử.

- + Kết quả: thực hiện tốt trường học kết nối.
- 4.2. Thực hiện cập nhật thông tin trên hệ thống Quản lý nhà trường.
  - Tiếp tục tập huấn cho 79 giáo viên UDCNTT vào quản lý;
  - Thực hiện có hiệu quả việc quản lý điểm, xếp loại học sinh bằng vi tính, thông tin kết quả học tập của học sinh trên mạng thông qua trang web của trường;
  - + Kết quả: thực hiện tốt cập nhật thông tin trên hệ thống Quản lý nhà trường.
- 4.3. Thực hiện các phần mềm dạy học.
  - Chỉ đạo và giới thiệu đến giáo viên sử dụng phần mềm ứng dụng để dạy học như: App Store Google Play (giáo cụ học tập) hoặc sử dụng công cụ giáo dục K12 online;
  - + Kết quả: Đa số giáo viên và học sinh sử dụng thành thạo máy vi tính trong tất cả các giờ dạy và học; Học sinh có thể tham khảo tại phòng máy hoặc ở giờ chính các kiến thức phổ thông lấy từ mạng xuống.
- 4.4. Khai thác, sử dụng Bảng tương tác và các thiết bị dạy học khác.
  - Trang bị cơ sở vật chất theo hướng hiện đại dạy học qua việc trang bị 2 máy chiếu thông minh H-PEC IB;
  - Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng Bảng tương tác và các thiết bị dạy học khác;
  - + Kết quả: Thực hiện tốt việc khai thác, sử dụng Bảng tương tác và các thiết bị dạy học.
- 4.5. Dạy học theo Đề án, Dự án.
  - Xây dựng kế hoạch thao giảng ngay từ đầu năm;
  - Thực hiện kế hoạch thao giảng nghiêm túc, thao giảng tháng/1 lần về dạy học chủ đề và chuyên đề phương pháp dạy học tích cực (PP BTNB và DH theo Dự án).
  - + Kết quả: Thực hiện tốt 19 chuyên đề.
- 4.6. Dạy học theo chủ đề tích hợp.
  - Xây dựng kế hoạch dạy học chủ đề ngay từ đầu năm;
  - Thực hiện kế hoạch dạy học nghiêm túc, về dạy học chủ đề.
  - + Kết quả: Thực hiện tốt 37 tiết dạy học chủ đề.

## **5. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, Khóa học ngoài nhà trường, giáo dục toàn diện cho học sinh:**

- 5.1. Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực", an toàn trường học.
  - Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa của trường như: Tiết học mở rộng ngoài không gian lớp học môn Sinh học, Lịch sử; tiết học tại thư viện môn Ngữ văn;
  - Tổ chức văn nghệ theo các chủ đề giáo dục truyền thống;
  - Tổ chức học sinh, giáo viên tham gia vào các hoạt động giáo dục để "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực";
  - Tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường đều đảm bảo an toàn trường học.
- 5.2. Công tác giáo dục đạo đức; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó biến đổi khí hậu; giáo dục an toàn giao thông v.v...
  - Thực hiện thường xuyên công tác giáo dục đạo đức; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng trong toàn trường;
  - Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội;

- Thực hiện tốt và thường xuyên công tác tuyên truyền và giáo dục về tiết kiệm sử dụng năng lượng và bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó biến đổi khí hậu; giáo dục an toàn giao thông; an toàn trong trường học;

- Công tác tuyên truyền và giáo dục bảo vệ chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo được thực hiện tốt vào giờ chào cờ đầu tuần; lồng ghép vào các tiết dạy học.

+ Kết quả: Công tác giáo dục và tuyên truyền thực hiện tốt và nghiêm túc.

5.3. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật và trải nghiệm sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật và trải nghiệm sáng tạo của học sinh.

+ Kết quả: có 07 sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật dự thi cấp thành phố và đạt 03 giải (01 giải nhì, 02 giải ba). Hoạt động trải nghiệm sáng tạo của học sinh được thực hiện thường niên trong các tiết học của các bộ môn.

5.4. Tổ chức các cuộc thi thi cấp trường và tham gia cấp quận.

- Tổ chức tốt Hội thi giáo viên giỏi cấp trường căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT về điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học mầm non, phổ thông ngày 20/12/2019;

- Căn cứ vào kế hoạch chuyên môn của PGD-ĐT Quận Gò Vấp;

- Căn cứ vào nhiệm vụ năm học của trường THCS Lý Tự Trọng;

+ Kết quả: Đạt 07/37 GV đăng kí dự thi.

5.5. Hoạt động câu lạc bộ đội, nhóm...

- Chỉ đạo thành lập 10 Câu lạc bộ học thuật và đội nhóm năng khiếu;

- Tổ chức tốt hoạt động Câu lạc bộ và đội nhóm năng khiếu (Tháng 2 lần; 1 lần 3 tiết); có 11 giáo viên phụ trách các CLB nhóm năng khiếu.

+ Kết quả: học sinh tham gia tích cực, phát triển được năng lực, năng khiếu cá nhân của học sinh.

## 6. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học

6.1. Tổ chức báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (*dự giờ rút kinh nghiệm, chỉ đạo sinh hoạt tổ - nhóm chuyên môn...*), công tác phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi. /(Lưu ý: Nêu rõ hình thức tổ chức, thời gian tổ chức, số lượng giáo viên tham gia, đánh giá kết quả cho từng nội dung công việc.)

- Tạo điều kiện ham dự đầy đủ các tiết thao giảng chuyên đề do Sở - PGD tổ chức;

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (họp xây dựng tiết dạy gồm có nội dung bàn bạc để thực hiện và phân công các thành viên chuẩn bị. Sau tiết dạy tổ nhóm họp rút kinh nghiệm chuẩn bị lần sau tốt hơn;

- Tổ chức tốt các tiết thao giảng chuyên đề cấp tổ và cấp trường; Sau tiết thao giảng điều có họp rút kinh nghiệm;

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tham quan học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do Sở, PGD-ĐT tổ chức;

- Thực hiện tốt kế hoạch về công tác phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi;

- Tham gia đầy đủ và tổ chức tốt các hội thi của giáo viên và của học sinh:

+ Về giáo viên tham gia: Hội thi GVG cấp trường có 37/37 giáo viên tham gia (Đạt 07 GVG); Hội thi “Nụ cười với văn hóa giao thông” (100% GV tham gia); Hội thi nghiên cứu khoa học: có 07 GV tham gia (Đạt 03/07 GV NCKH) cấp thành phố;

+ Về Học sinh: Hội thi HS-SV thành phố với pháp Luật (100% HS tham gia - Đạt giải Ba cấp quận); Tham gia đầy đủ các Hội thi (HSG cấp quận; VHCT; MTCT; Nét vẽ xanh; UPU; Khéo tay kỹ thuật; TDTT...);

+ Kết quả: Thực hiện tốt các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học; Tỷ lệ bộ môn:

Đạt và vượt so với tỷ lệ chung của PGD đăng kí đầu năm. Số lượng HSG đạt là:

#### Cấp quận:

- Các bộ môn văn hóa: đạt 11 học sinh gồm môn Công nghệ: 06; Lịch sử: 02; Địa lý: 03;
- KTKT (06); Vẽ KT (01); MTCT (03) có 01 dự thi TP;
- TDTT : 60 Huy chương (22 HCV, 19 HCB, 19HCD);
- Giải Ba Hội thi HS-SV với Pháp luật Thành Phố.

#### Cấp Thành phố:

- Các bộ môn văn hóa: đạt 08 học sinh gồm môn Công nghệ: 05 (Đạt 04 giải Nhất, 01 giải Nhì) ; Lịch sử: Đạt (01 giải Nhất) ; Địa lý: Đạt (02 giải Ba);
- TDTT: 32 Huy Chương (03 HCV; 07 HCB; 22 HCD);
- Mỹ thuật đạt giải C Thành Đoàn;
- NCKH: 03 (01 giải Nhì; 02 giải Ba).
- Olympic 30/04: có 18 hs đạt huy chương ( 04 HCV, 03 HCB, 11 HCD).

#### Cấp Quốc gia:

- TDTT: 10 Huy chương (04 HCV; 02HCB; 22 HCD);
- Tỷ lệ bộ môn: Đạt so với tỷ lệ chung của PGD đăng kí đầu năm.

#### 6.2. Công tác phối hợp Cha mẹ học sinh

- Các bộ phận phụ trách trong nhà trường thường xuyên phối hợp Cha mẹ học sinh thông qua thư điện tử và các cuộc họp đầu năm, giữa kì và cuối kì;
- GVCN, GVBM thường xuyên phối hợp với CMHS về kết quả rèn luyện giáo dục đạo đức và học tập của học sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.
- + Kết quả: Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Nhà trường và gia đình học sinh.

#### 6.3. Công tác GVCN

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng công tác chủ nhiệm, thực hiện kế hoạch hàng tháng, hàng tuần;
- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác chủ nhiệm lớp;
- Tổ chức các tiết mẫu Sinh hoạt chủ nhiệm và hoạt động Ngoài giờ lên lớp vào đầu năm học;
- Tiết sinh hoạt NGLL thực hiện vào tuần 2;4 của tháng;
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn cho học sinh; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực";
- Tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động chung của nhà trường của ngành;
- Hoạt động NGLL phần bắt buộc được thực hiện đúng qui định;
- Hàng tháng Sinh hoạt lớp theo kế hoạch của nhà trường và thực hiện theo các chủ đề; Tích hợp lồng ghép các chủ đề về "Văn hóa an toàn giao thông; Bảo vệ chủ quyền biển đảo; Bảo vệ môi trường; An toàn trường học; Phòng chống xâm hại trẻ em;
- BGH thường xuyên nhắc nhở GVCN nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý lớp chủ nhiệm và giáo dục học sinh toàn diện về mọi mặt.
- + Kết quả; Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm, rèn được nề nếp trong giáo viên và học sinh. Tạo được phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

**7. Công tác phổ cập giáo dục và kế hoạch xây dựng trường tiên tiến hiện đại , trường chuẩn quốc gia tại đơn vị (nêu khái quát những biện pháp đã thực hiện tại đơn vị, đánh giá kết quả)**

**a) Phổ cập giáo dục:** Chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGD THCS và PCGD bậc trung học tại đơn vị (*Thuận lợi, khó khăn, các biện pháp. Kết quả*)

\* Thuận lợi:

- Các cấp lãnh đạo quan tâm, tạo điều kiện để BGH Chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGD tại đơn vị;

- Tập thể nhà trường đoàn kết cao, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ;

- Các kế hoạch dạy PCGD đều thực hiện tốt;

- Nhà trường được lãnh đạo Phòng Giáo dục đào tạo quận Gò Vấp tin yêu giao trách nhiệm phụ trách công tác giảng dạy phổ cập bậc THCS;

- Số lớp phổ cập: 04 lớp gồm 4 khối 6, 7, 8, 9;

- Giáo viên dạy bao gồm các thầy, cô dạy lớp ban ngày được bổ trí tham gia giảng dạy lớp ban đêm;

- Ban Giám hiệu cử đồng chí Hiệu trưởng Dương Hữu Đức phụ trách phổ cập, thành lập hồ sơ sinh hoạt giảng dạy đầy đủ như lớp ban ngày.

\* Khó khăn:

- Giáo viên do dạy ban ngày đúng theo quy định mà còn phải thực hiện dạy phổ cập ban đêm nên cũng phần nào ảnh hưởng đến sức khỏe của giáo viên;

- Các biện pháp: Vận động giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ dạy phổ cập;

+ Kết quả: Hoàn thành tốt công tác phổ cập, có 15 HS được xét Tốt nghiệp lớp 9.

**b) Trường chuẩn tiên tiến hiện đại:** Kế hoạch xây dựng trường tiên tiến hiện đại tại đơn vị (*Thuận lợi, khó khăn, các biện pháp. Kết quả*)

Kế hoạch xây dựng trường chuẩn tiên tiến hiện đại tại đơn vị: Chưa xây dựng vì điều kiện cơ sở vật chất chưa đạt chuẩn.

**c) Trường chuẩn quốc gia**

- Xây dựng trường chuẩn quốc gia (*những thuận lợi, khó khăn; các biện pháp, kết quả*): Không có.

**8. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học thực hành, thí nghiệm, hoạt động thư viện**

**8.1. Thiết bị:**

- Việc xây dựng kế hoạch.

- Tổng số phòng học: ...39... Trong đó:

Phòng học đúng qui cách (6 x 8): .....25.....

Phòng học không đúng qui cách: .....13.....

Số phòng học tăng thêm so với năm 2017 - 2018: Không

- Các phòng chức năng

	P.Thiết bị	TH.Sinh	TH.Lý	TH.Hóa	P.Vi tính	P.Đa năng	P.Multimedia	P.Bộ Môn
<b>Số lượng</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	
<b>Diện tích</b>	<b>33 m<sup>2</sup></b>	<b>72 m<sup>2</sup></b>	<b>72 m<sup>2</sup></b>	<b>72 m<sup>2</sup></b>	<b>144 m<sup>2</sup></b>	<b>/</b>	<b>/</b>	<b>/</b>

- Thiết bị nghe nhìn:

Đơn vị	Projector	Overhead	Máy vi tính	Cassette +CD	LCD	Máy chiếu vật thể	Active Board	Đầu DVD, VCD
máy	1	/	78	9	35	2	2	/

- Sử dụng phương tiện nghe nhìn:

Khối Lớp	Số lớp	Tổng số tiết sử dụng phương tiện nghe nhìn			Tổng cộng	Tỉ lệ tiết/lớp/HK
		Bảng, đĩa	Video	GAĐT		
6	12	936		137	1073	90
7	12	936		82	1018	85
8	12	900		100	1000	84
9	11	594		75	669	61
TC	47	3366		394	3760	80

- Mua sắm, sử dụng trang thiết bị dạy học (tổng số tiền chi cho hoạt động này)

Đơn vị	Sửa chữa phòng thiết bị, Phòng học bộ môn		Mua sắm thiết bị		Tự làm TBGD
	KP Ngân sách	KP Trường	KP Ngân sách	KP Trường	
	13.200	24.465	/	/	

- Hoạt động thí nghiệm thực hành

Khối	Số lớp	Số tiết thực hành thí nghiệm			
		Lý	Hóa	Sinh	Công nghệ
6	12	24	/	72	180
7	12	24	/	144	96
8	12	12	60	72	132
9	11	24	66	110	242
TC	47	84	126	398	650

## 8.2. Thư viện.

- Việc xây dựng kế hoạch

+ Kế hoạch hoạt động thư viện năm học 2020-2021 số 101/KH-THCS LTT ngày 19/9/2020;

+ Kế hoạch thực hiện đề án văn hóa đọc cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 của trường THCS Lý Tự Trọng năm học 2020-2021 số 102/KH-THCS LTT ngày 19/9/2020;

+ Kế hoạch dự trù kinh phí hoạt động thư viện năm học 2020-2021 số 108 /KH-THCS LTT ngày 1/10/2020;

+ Kế hoạch “Tổ chức thực hiện triển lãm sách Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2020” số 109/KH-THCS LTT ngày 01/10/2020;

+ Kế hoạch đọc sách năm học 2020-2021 số 151/KH-THCS LTT ngày 22/10/2020;

+ Kế hoạch Hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp trường năm học 2020-2021 số 156/KH-THCS LTT ngày 06/11/2020;

+ Kế hoạch về việc tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa hoạt động thư viện của trường THCS Lý Tự Trọng năm học 2020-2021 số 170/KH-THCSLTT ngày 07/12/2020;

+ Kế hoạch Hưởng ứng hội thi “Học sinh, sinh viên thành phố với pháp luật” năm học 2020-2021 số 45/KH-THCS LTT ngày 10/01/2021;

+ Kế hoạch Hưởng ứng ngày sách Việt Nam lần thứ 8 của trường Lý Tự Trọng năm học 2020-2021 số 54/KH LTT ngày 19/4/2021;

- Các hình thức tổ chức hoạt động:

+ Tổ chức đọc sách trong học sinh: học sinh đọc tại phòng thư viện vào giờ ra chơi; giờ ra về (hết tiết); tiết đọc sách ( GV Văn của các khối lớp 6,7,8,9); và mượn sách về nhà.

- Tình hình sử dụng kinh phí cho việc bổ sung sách, báo, tạp chí:

+ Mua báo: 5.250.000 đồng.

+ Mua sách: 19.703.000 đồng

+ Hoạt động Thư viện: 800.000 đồng.

+ Phục vụ cho giáo viên và học sinh mượn và đọc sách;

+ Giới thiệu sách mới, sách theo chủ đề: Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11, ngày Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4;

+ Ngày 21/09/2020 Ngày hội đưa sách đến trường Giao lưu với báo cáo viên. Chuyên đề: Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh Phòng chống xâm hại tình dục ở trẻ em;

+ Ngày 05/10/2020 triển lãm sách “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2020” Chủ đề: Chiến thuật và thời gian quản lý học tập. Số lượng: 100 cuốn;

+ Phong trào quyên góp sách Kim Đồng. (Từ ngày 28/09/2020 đến ngày 03/10/2020). Số lượng : 924 bản;

+ Suu tầm tư liệu và biên soạn thư mục chuyên đề phục vụ cho chương trình giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh;

+ Ngày 23/11/2020 Tổ chức cuộc thi “ Lớn lên cùng sách” cấp trường;

+ Ngày 19/4/2021 triển lãm sách hưởng ứng ngày sách Việt Nam lần thứ 8;

+ Ngày 20/4/2021 Tổ chức cuộc thi “ Đại sứ văn hóa đọc” trong học sinh. Chọn 2 bài viết nộp tại Trung tâm Văn hóa quận Gò Vấp;

+ Quyên góp sách giáo khoa cũ cho học sinh nghèo, vùng sâu vùng xa.

## **9. Công tác bồi dưỡng giáo viên.**

9.1 Bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học:

- Triển khai và hướng dẫn giáo viên và học sinh Công văn số 3532/PGDDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Sở GDĐT về cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp Thành phố;

- Tổ chức tốt các CLB nghiên cứu khoa học kỹ thuật và trải nghiệm sáng tạo của học sinh và giáo viên;

- Lập danh sách học sinh và giáo viên có năng khiếu, đam mê nghiên cứu khoa học vào trong đội tuyển nghiên cứu khoa học;

- Phân công GV bồi dưỡng HS và động viên khích lệ, khen thưởng kịp thời HS-GV đạt thành tích nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, có sản phẩm dự thi cấp quận – thành phố;

+ Kết quả: có 07 sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật dự thi cấp quận và đạt 03 sản phẩm cấp thành phố (gồm 01 giải Nhì và 02 giải Ba). Giáo viên và học sinh phát huy năng lực tư duy, tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng thực hành vào trong thực tiễn.

9.2. Công tác triển khai trường học trực tuyến trong nhà trường:

- Tập huấn giáo viên và học sinh tham gia trường học trực tuyến; học online K12;

- BGH trang bị CSVC trang thiết bị; phối hợp với PGD, SGD và các đơn vị cung cấp mạng đường truyền học, học trực tuyến;

+ Kết quả: Giáo viên và học sinh tham gia tích cực việc học và học trực tuyến trong nhà trường.

9.3. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm:

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng công tác chủ nhiệm, thực hiện kế hoạch hàng tháng, hàng tuần;

- Tổ chức các tiết mẫu Sinh hoạt chủ nhiệm và hoạt động Ngoài giờ lên lớp vào đầu năm học;

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn cho học sinh; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực";

- Tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động chung của nhà trường của ngành;

+ Kết quả; Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm, rèn được đạo đức, nề nếp trong giáo viên và học sinh. Tạo được phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

9.4. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn).

- Xây dựng tốt kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đủ điều kiện đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Phối hợp với trường bồi dưỡng quận mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên và tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy;

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông 2018; chương trình dạy học tích hợp môn Sử -Địa; môn Lý-Hóa-Sinh; Bồi dưỡng PP dạy học tích cực qua các tiết thao giảng chuyên đề, dạy học chủ đề (PP BTNB và DH tích hợp; DH Dự án);

+ Kết quả: Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo dục.

**10. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn trường học tại các đơn vị:**

10.1. Của nhà trường: Tuyên truyền giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn môi trường "Sạch - xanh - đẹp - an toàn";

10.2. Căn tin: Thường xuyên kiểm tra; thức ăn đảm bảo an toàn thực phẩm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đăng ký kiểm dịch của Nhà nước; đội ngũ phục vụ căn tin điều có trang bị mũ, khẩu trang, tạp dề, găng tay y tế và đảm bảo sức khỏe để phục vụ;

10.3. Bếp ăn: Trang bị đầy đủ CSVC phục vụ bếp ăn, đảm bảo vệ sinh và an toàn thực phẩm; phòng chống cháy nổ khí ga. BGH thường xuyên kiểm tra bếp ăn; y tế kiểm tra tiếp phẩm vào đầu giờ buổi sáng;

10.4. Công tác VSATTP: Thực hiện thường xuyên và đúng qui trình như: vệ sinh bếp, tiếp phẩm mẫu thức ăn có dư trữ tại tủ lạnh của trường;

10.5. Công tác PCCC: Thực hiện nghiêm túc, có trang bị đầy đủ các thiết bị PCCC tại các tầng lầu. Nhà trường có kiểm tra thường xuyên và được Công an PCCC đến kiểm tra theo định kỳ một năm 2 lần, mỗi học kỳ 01 lần;

10.6. An toàn trường học:

- Thực hiện nghiêm túc VB số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13 tháng 8 năm 2013 của bộ GDĐT V/v tổ chức đưa nội dung PCTN vào giảng dạy từ năm học 2013 – 2014;

- Tuyên truyền và giáo dục đến toàn thể CB-GV-CNV-HS, CMHS về phòng tránh tai nạn trường học;

- Mời báo cáo viên về tuyên truyền bảo vệ: Bảo vệ quyền trẻ em, cách phòng tránh trẻ bị xâm hại (Tháng 9 HKI); Tuyên truyền bảo vệ sức khỏe và phòng tránh các bệnh tay chân miệng, bệnh đầu mùa, bệnh sốt xuất huyết (tháng 11);

- Trong các tiết SHCN và các tiết NGLL, các tiết học điều có lồng ghép tích hợp về việc Đảm bảo an toàn trường học như: Bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống các tệ nạn xã hội; bảo vệ quyền trẻ em; phòng chống trẻ em bị xâm hại;

+ Kết quả: Thực hiện tốt công tác giáo dục tuyên truyền.

## **11. Tổ chức dạy học môn Thể dục, thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ:**

9.1. Tổ chức dạy học môn thể dục.

- Dạy học môn Thể dục:

+ Việc giáo dục thể chất cho học sinh được nhà trường áp dụng ngay từ đầu năm học trong việc xây dựng nề nếp chuyên môn, hoạt động phong trào TĐTT;

+ Các tiết dạy áp dụng chính khóa được xếp thời khóa biểu 2 tiết/lớp và dạy hàng tuần vào đầu giờ buổi sáng;

+ Nhà trường hình thành Câu lạc bộ, đội năng khiếu về thể dục như: bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bơi lội;

+ Kết quả: Dạy học môn thể dục được thực hiện nghiêm túc. Đạt nhiều Huy chương vàng, bạc, đồng cấp quận và thành phố.

9.2. Tổ chức thể dục buổi sáng, giữa giờ.

- Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc thể dục buổi sáng, giữa giờ cho học sinh giúp học sinh rèn luyện thể chất;

+ Kết quả: Thực hiện nghiêm túc.

## **12. Tổ chức Thể thao tại đơn vị:**

- Ban giám hiệu chỉ đạo phát động phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào TĐTT;

- Tổ Thể dục bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các bộ môn các kỹ năng để phát triển năng khiếu và rèn luyện thể chất để tham gia các Hội thi về TĐTT;

+ Kết quả: Cấp quận có 60 Huy chương (22 HCV; 19 HVB; 19 HCB); Cấp TP có 32 Huy chương (03 HCV ; 07 HCB và 22 : HCB); Cấp Quốc gia có 10 Huy chương (04 HCV; 02 HCB; 22 HVB).

## **13. Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá; quản lý chương trình và kế hoạch dạy học, kỹ cương và nề nếp dạy học**

a). Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 26/BGDĐT của Bộ GDĐT. Nhà trường căn cứ kế hoạch kiểm tra, đánh giá của các tổ/nhóm chuyên môn để

xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá từng học kỳ và công khai cho học sinh, PHHS trên trang web của trường;

- Thực hiện tốt và nghiêm túc việc đổi mới kiểm tra, đánh giá dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT;

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế kiểm tra đánh giá số 154 ngày 25 tháng 10 năm 2020 của trường THCS Lý Tự Trọng;

- Thực hiện tốt việc tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh qua công tác kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;

- Thực hiện tốt kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ;

- Thực hiện nghiêm túc và xây dựng “ngân hàng đề kiểm tra” giữa kỳ, cuối kỳ theo ma trận kiến thức. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao;

- Thực hiện tốt việc kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra môn Ngoại ngữ, từng bước thực hiện kiểm tra đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết;

- Thực hiện tốt việc khuyến khích và động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia trên mạng “Trường học kết nối” của Bộ giáo dục và Đào tạo về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh;

- Thực hiện tốt việc chỉ đạo cho các tổ/nhóm chuyên môn thống nhất qui chế kiểm tra đánh giá quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông do Bộ GDĐT ban hành. Cụ thể:

- + Hình thức kiểm tra thường xuyên thực hiện theo kế hoạch dạy học đã được Ban lãnh đạo Nhà trường duyệt: trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Học sinh có thể trả lời câu hỏi khó, giải bài tập khó, hoặc thực hành - thí nghiệm, sản phẩm làm bài viết trên giấy có thời lượng 15 phút;

- + Hình thức kiểm tra giữa kỳ thực hiện theo kế hoạch dạy học đã được BGH duyệt: bài kiểm tra tự luận, bài thực hành, dự án học tập. Học sinh có bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính thời lượng 45 - 90 phút; có sản phẩm bài thực hành, bài thuyết trình, dự án học tập, sản phẩm nghiên cứu khoa học;

+ Hình thức kiểm tra cuối kỳ thực hiện theo kế hoạch dạy học đã được BGH duyệt: học sinh có bài kiểm tra trên giấy thời lượng 45 - 90 phút đối với các môn; kiểm tra tập trung môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh theo lịch thi chung của PGD;

- Thực hiện tốt việc đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kiểm tra đánh giá học sinh, khi giao đề tài, dự án học tập, giáo viên phải hướng dẫn và phổ biến rộng rãi công khai tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện trong học sinh có thống nhất ghi trong biên bản họp nhóm;

- Kết quả: Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá theo Thông tư 26/BGDĐT của Bộ GDĐT.

### **b). Quản lý chương trình và kế hoạch dạy học, kỹ cương và nền nếp dạy học**

- Thực hiện nghiêm túc khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn theo kế hoạch giáo dục được xây dựng từ đầu năm;

- Chỉ đạo tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ GDĐT. Nhà trường thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định;

- Chỉ đạo các Tổ nhóm chuyên môn thực hiện tốt việc linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường và thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ (nhóm) thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm;

- Thực hiện nghiêm túc quy định thời gian học và quy định số tiết dạy:

+ Kết quả: Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá; quản lý chương trình và kế hoạch dạy học, kỹ cương và nền nếp dạy học được đảm bảo.

### **14. Tham dự các hoạt động của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT**

- Tham dự đầy đủ các hoạt động của Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức như: họp chuyên môn, các buổi tập huấn về thực hiện chương trình GDPT 2018, GV tham gia học chương trình tích hợp KHTN- KHXH, các hoạt động khác;

+ Kết quả: Thực hiện tốt và nghiêm túc.

## **III. Nhận xét, đánh giá:**

### **1. Hoạt động chung**

#### **a) Những hoạt động chung: (nêu khái quát những mặt mạnh, yếu)**

- Những việc đã làm được:

Xây dựng được nề nếp dạy- học, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh trong đội ngũ sư phạm; Đội ngũ CB-GV-CNV tập trung cao cho việc xây dựng nhà trường tiên tiến XHCN; Xây dựng được đội ngũ tham gia tốt công tác giảng dạy, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học tích cực, vận dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy; Xây dựng tốt được kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động NGLL; Phát huy được sức mạnh của các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Đội TNTPHCM; Tạo được sự đoàn kết trong tập thể, thực hiện tốt công tác dân chủ trong nhà trường.

- Những điểm tâm đắc nhất:

+ Hoạt động TDTT đạt nhiều thành tích cấp quận, cấp thành phố; Quốc gia;

+ Hoạt động đổi mới sinh hoạt chuyên môn có tính thiết thực;

- + Hoạt động CLB, đội nhóm năng khiếu hoạt động đi vào thực tiễn;
- + 13/14 môn tỷ lệ Trung bình môn cả năm đạt và vượt so với đăng kí đầu năm.
- Những việc chưa làm được - nguyên nhân - Lưu ý khắc phục
  - *Những việc chưa làm được:*
    - + Các hoạt động phong trào chưa thật sự nổi bật;
    - + Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi số lượng còn khiêm tốn so với mặt bằng chung của quận và Thành phố.
  - Nguyên nhân:
    - + Lãnh đạo đoàn thể thiếu đầu tư và suy nghĩ về cách tổ chức;
    - + Số giáo viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm và tâm huyết với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi rất là ít.
    - + Trong công tác lãnh chỉ đạo BGH đã đầu tư vào công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nhưng tìm thầy cô giáo giỏi tâm huyết còn gặp không ít khó khăn về nhân lực;
    - + Giáo viên trẻ nhiều (gần 2/3 toàn trường) chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy cũng như công tác bồi dưỡng học sinh giỏi;
    - + CMHS còn hạn chế trong việc đầu tư nhân lực, tài lực để hỗ trợ nhà trường;
    - + Đa số học sinh thuộc diện tạm trú, PHHS còn nhiều khó khăn nên chưa quan tâm nhiều đến việc học hành của học sinh.
  - *Hướng khắc phục:*
    - Tiếp tục khắc phục những mặt chưa làm được;
    - Rút kinh nghiệm trong việc thực hiện Kế hoạch giáo dục và tăng cường kiểm tra, giám sát, dự giờ giáo viên; Đẩy mạnh công tác phụ đạo học sinh yếu;
    - Đầu tư nhân lực cho công tác dạy học sinh giỏi;
    - Tăng cường dự họp với các tổ bộ môn nhằm nắm bắt kịp thời và có hướng chỉ đạo để nâng cao chất lượng giáo dục.

### **b) Kết quả giáo dục**

#### **Thống kê kết quả xếp loại Học lực cả năm:**

	Tổng số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 6	552	225	40.76	201	36.41	95	17.21	26	4.71	5	0.91
Lớp 7	544	219	40.26	207	38.05	90	16.54	24	4.41	4	0.74
Lớp 8	549	212	38.62	198	36.07	115	20.95	22	4.01	2	0.36
Lớp 9	472	145	30.42	202	42.80	125	26.48	0	0.00	0	0.00
<b>Tổng cộng</b>	<b>2117</b>	<b>801</b>	<b>37.84</b>	<b>808</b>	<b>38.17</b>	<b>425</b>	<b>20.08</b>	<b>72</b>	<b>3.40</b>	<b>11</b>	<b>0.52</b>

#### **Thống kê kết quả xếp loại hạnh kiểm cả năm:**

	Tổng số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 6	552	509	92.21	43	7.79	0	0.00	0	0.00
Lớp 7	544	503	92.46	41	7.54	0	0.00	0	0.00
Lớp 8	549	480	87.43	65	11.48	5	0.91	0	0.00

Lớp 9	472	424	89.83	48	10.17	0	0.00	0	0.00
<b>Tổng cộng</b>	<b>2117</b>	<b>1916</b>	<b>90.51</b>	<b>196</b>	<b>9.21</b>	<b>5</b>	<b>0.24</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>

- Với kết quả trên số lượng học sinh đạt được:

+ Học lực:

- Khá - Giỏi cả năm: 1.609/2117 hs chiếm 76,01%. Năm trước số hs là 1.677/2091 – chiếm 80,2%. So năm trước số hs khá-giỏi **giảm** 68 hs chiếm 4,19%.
- Trung bình: 425/2117 hs chiếm 20,08%. Năm trước số hs là 374/2091 hs chiếm 17,89% . So năm trước số hs trung bình **tăng** 51 hs chiếm 2,19%.
- Yếu: 72/2117 hs chiếm 3,40 %. Năm trước số hs là 37/2091- tỷ lệ 1,77%. So năm trước số hs yếu **tăng** 35 hs chiếm 1,63%.
- Kém: 11/2117 hs chiếm 0,52%. Năm trước số hs là 03/2091 hs tỷ lệ 0,14% . So năm trước số hs kém **tăng** 08 hs chiếm 0,38%.

+ Hạnh kiểm:

- Tốt – Khá: 2112/2117 hs chiếm 99,72%. Năm trước số hs là 2087/2091 chiếm 99,81%. So năm trước **tăng** 25 hs chiếm 0,09%.
- Trung bình: 05/2117 chiếm 0,24%. Năm trước số hs là Trung bình: 04/2091 chiếm 0,19%; So năm trước số hs Trung bình **tăng** 01 hs chiếm 0,05%.

- Kết quả học sinh giỏi:

Cấp quận:

- Các bộ môn văn hóa: đạt 11 học sinh gồm môn Công nghệ: 06; Lịch sử: 02; Địa lý: 03;
- KTKT (06); Vẽ KT (01); MTCT (03) có 01 dự thi TP;
- TDTT : 60 Huy chương (22 HCV, 19 HCB, 19HCD);
- Giải Ba Hội thi HS-SV với Pháp luật Thành Phố.

Cấp Thành phố:

- Các bộ môn văn hóa: đạt 08 học sinh gồm môn Công nghệ: 05 (Đạt 04 giải Nhất, 01 giải Nhì) ; Lịch sử: Đạt (01 giải Nhất) ; Địa lý: Đạt (02 giải Ba);
- TDTT: 32 Huy Chương (03 HCV; 07 HCB; 22 HCD);
- Mỹ thuật đạt giải C Thành Đoàn;
- NCKH: 03 (01 giải Nhì; 02 giải Ba).
- Olympic 30/04: có 18 hs đạt huy chương ( 04 HCV, 03 HCB, 11 HCD).

Cấp Quốc gia:

- TDTT: 10 Huy chương (04 HCV; 02HCB; 22 HCD);
- Tỷ lệ bộ môn: Đạt so với tỷ lệ chung của PGD đăng kí đầu năm.

- **Những mặt tốt hơn:**

Nền nếp học sinh ngày càng tiến bộ, chất lượng học tập của học sinh ngày càng được nâng cao, tham gia khá tốt các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường. Điều này chứng tỏ hoạt động dạy và học của nhà trường đã được đầu tư nghiêm túc.

- **Những hạn chế cần khắc phục:**

Những mặt còn chưa làm được, chưa đạt với Kế hoạch giáo dục đề ra trong năm học. Tập thể sư phạm nhà trường quyết tâm và có hướng khắc phục cho năm học tới, thông qua buổi Tổng kết chuyên môn cuối năm.

## 2. Hoạt động ngoại khoá, giáo dục toàn diện

Ban lãnh đạo nhà trường đã tập trung chỉ đạo sâu sắc các hoạt động giáo dục toàn diện nhằm xây dựng nhà trường tiên tiến hiện đại và nghĩa tình.

### **3. Hoạt động chuyên môn:**

Được nhà trường quan tâm đặt lên hàng đầu, có kế hoạch cụ thể từ đầu năm và thông qua trong hội nghị chuyên môn. Quy chế chuyên môn luôn được nhà trường nhắc nhở thường xuyên, kết quả chuyên môn được ban lãnh đạo nhà trường theo dõi và chỉ đạo chặt chẽ thông qua kết quả các bài kiểm tra giữa kì và cuối kì. Duy trì tốt hội họp chuyên môn hàng tháng và có rút kinh nghiệm cụ thể để điều chỉnh kịp thời.

### **4. Công tác quản lý:**

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình, nội dung, tiến độ và đổi mới phương pháp giáo dục, đẩy mạnh giáo dục toàn diện;
- Tăng cường kiểm tra đột xuất các hoạt động chuyên môn, rút kinh nghiệm và hướng dẫn, thúc đẩy nâng cao chất lượng chuyên môn;
- Tổ chức nghiêm túc kiểm tra đánh giá giữa kì và cuối kì I, II;
- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm bên ngoài nhà trường;
- Thực hiện tốt giáo dục toàn diện, kế hoạch giáo dục và chương trình giáo dục nhà trường.

### **V. Những kiến nghị: Không.**

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động giáo dục của năm học 2020 - 2021. Nhà trường đạt được những thành tích giáo dục trong năm học. Bên cạnh nhà trường còn những mặt còn hạn chế, tồn tại cần khắc phục và tiếp tục phát huy những mặt mạnh đã đạt được để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học tiếp theo.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Dương Hữu Đức**